

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
VÀ XẾP DỠ HẢI AN
HAI AN TRANSPORT AND
STEVEDORING JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness**

Số: 0503-2026/CBTT-HAH
No.: 0503-2026/CBTT-HAH

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2026
Hanoi, 12 March 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG/
EXTRAORDINARY DISCLOSURE OF INFORMATION**

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission of Vietnam*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM/ *Ho Chi Minh Stock Exchange*

- Tên tổ chức/ Organization name : CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN (“Công ty”)/ *HAI AN TRANSPORT AND STEVEDORING JOINT STOCK COMPANY (“the Company”)*
- Mã chứng khoán/ Securities code : HAH
- Địa chỉ/ Address : Tầng 7, số 45, Phố Triệu Việt Vương, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ *7th Floor, No. 45, Trieu Viet Vuong Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi, Vietnam*
- Điện thoại/ Telephone : 024.39877515
- Fax : 024.39444022
- Email : info@haiants.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Content of disclosure:*

“Nghị quyết Hội đồng Quản trị ngày 11/03/2026” của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An/ *“Resolution of the Board of Directors dated 11 March 2026” of Hai An Transport and Stevedoring Joint Stock Company.*

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 12/03/2026 tại đường dẫn www.haiants.vn/ *This information has been disclosed on the Company’s official website on 12 March 2026 at the following link: [www.haiants.vn.](http://www.haiants.vn/)*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information disclosed above is true and accurate, and we assume full responsibility before the law for the contents of the disclosed information.*

Tài liệu đính kèm/ Attached document:

- Nghị quyết Hội đồng Quản trị ngày 11/03/2026/ *Resolution of the Board of Directors dated 11 March 2026*

**Người được ủy quyền công bố thông tin/
Authorized person for information disclosure**



Nguyễn Ngọc Minh

**CTCP VẬN TẢI
VÀ XẾP DỠ HẢI AN
HAI AN TRANSPORT AND
STEVEDORING JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 0203-2026/NQ-HĐQT
No.: 0203-2026/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2026
Hanoi, 11 March 2026

NGHỊ QUYẾT/ RESOLUTION

*V/v: Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi mã HAHH2328001 đợt 2 (mã giao dịch: HAH42401)/
Re. Approval of the implementation of the plan to issue shares for the 2nd conversion round of Convertible Bonds code HAHH2328001 (Trading Code: HAH42401)*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN/
BOARD OF DIRECTORS
HAI AN TRANSPORT AND STEVEDORING JOINT STOCK COMPANY**

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (“Quốc Hội”) thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành/ The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam (“National Assembly”) on June 17, 2020, together with its amendments, supplements, and implementing guidelines;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành/ The Law on Securities No. 54/2019/QH14 adopted by the National Assembly on November 26, 2019, together with its amendments, supplements, and implementing guidelines;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị Định 153”) được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 153 (“Nghị Định 65”) và Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 05 tháng 03 năm 2023 sửa đổi bổ sung và ngưng hiệu lực một số điều của Nghị định 153 và Nghị định 65 (“Nghị Định 08”)/ Decree No. 153/2020/ND-CP issued by the Government on December 31, 2020 regulating the private placement and trading of corporate bonds in the domestic market and the offering of corporate bonds to the international market (“Decree 153”), as amended and supplemented by Decree No. 65/2022/ND-CP dated September 16, 2022 (“Decree 65”), and Decree No. 08/2023/ND-CP dated March 5, 2023 (“Decree 08”);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị Định 155”)/ Decree No. 155/2020/ND-CP issued by the Government on December 31, 2020 detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities (“Decree 155”);



- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 (“Nghị Định 245”); Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 issued by the Government amending and supplementing certain provisions of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 (“Decree 245”);
- Thông tư số 76/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 06 tháng 11 năm 2024 hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Thông Tư 76”)/ Circular No. 76/2024/TT-BTC issued by the Ministry of Finance on November 6, 2024 guiding the disclosure regime and reporting regime on private placement and trading of corporate bonds in the domestic market and the offering of corporate bonds to the international market (“Circular 76”);
- Điều lệ của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An (“Điều lệ Công ty”)/ The Charter of Hai An Transport and Stevedoring Joint Stock Company (“Company Charter”);
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 0206-2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 06 năm 2023 của Công ty (“Nghị Quyết số 0206-2023/NQ-ĐHĐCĐ”)/ Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 0206-2023/NQ-DHDCD dated June 20, 2023 of the Company (“Resolution No. 0206-2023/NQ-DHDCD”);
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 0309-2023/NQ-HĐQT ngày 11/09/2023 về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ của Công ty (“Nghị Quyết số 0309-2023/NQ-HĐQT”)/ Resolution of the Board of Directors No. 0309-2023/NQ-HĐQT dated September 11, 2023 approving the dossier for registration of private placement of convertible bonds of the Company (“Resolution No. 0309-2023/NQ-HĐQT”);
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 0709-2023/NQ-HĐQT ngày 28/9/2023 về việc thông qua việc triển khai chi tiết phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 của Công ty (“Nghị Quyết số 0709-2023/NQ-HĐQT”)/ Resolution of the Board of Directors No. 0709-2023/NQ-HĐQT dated September 28, 2023 approving the detailed implementation plan for the private placement of convertible bonds in 2023 of the Company (“Resolution No. 0709-2023/NQ-HĐQT”);
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 0612-2023/NQ-HĐQT ngày 28/12/2023 về việc thông qua một số nội dung liên quan đến Phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 của Công ty (“Nghị Quyết số 0612-2023/NQ-HĐQT”)/ Resolution of the Board of Directors No. 0612-2023/NQ-HĐQT dated December 28, 2023 approving certain matters relating to the plan for private placement of convertible bonds in 2023 of the Company (“Resolution No. 0612-2023/NQ-HĐQT”);
- Công văn số 7553/UBCK-QLCB ngày 07/11/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ của Công ty/ Official Letter No. 7553/UBCK-QLCB dated November 7, 2023 of the State Securities Commission regarding the dossier for registration of private placement of convertible bonds of the Company;
- Công văn số 1379/UBCK-QLCB ngày 06/3/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về tài liệu báo cáo kết quả chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ của Công ty/ Official Letter No. 1379/UBCK-QLCB dated March 6, 2024 of the State Securities Commission regarding the reporting documents on the results of private placement of convertible bonds of the Company;

- Công văn số 576/UBCK-QLCB ngày 28/3/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu của Công ty (Đợt 1)/ Official Letter No. 576/UBCK-QLCB dated March 28, 2025 of the State Securities Commission regarding the reporting documents on the results of share issuance for bond conversion of the Company (1st phase);
- Thông Báo Chuyển Đổi của những Người Sở Hữu Trái Phiếu/ Conversion Notices of the Bondholders.
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An/ Pursant to the Minutes of the Board of Directors' Meeting held on 11 March 2026

QUYẾT NGHỊ/ RESOLVED

Điều 1. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để chuyển đổi đợt 2 trái phiếu mã HAHH2328001 (mã giao dịch: HAH42401) (“Trái Phiếu” hoặc “Trái Phiếu Chuyển Đổi”) với nội dung cụ thể như sau/ Approval of the plan to issue shares for the Second Conversion Round of Convertible Bonds code HAHH2328001 (Trading Code: HAH42401) (“Bonds” or “Convertible Bonds”), with specific details as follows:

Tên cổ phiếu/ Name of shares	:	Cổ phiếu Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An/ Shares of Hai An Transport and Stevedoring Joint Stock Company
Loại cổ phiếu/ Type of shares	:	Cổ phiếu phổ thông/ Ordinary shares
Mệnh giá/ Par value	:	10.000 đồng/ cổ phiếu/ VND 10,000 per share
Giá chuyển đổi/ Conversion price	:	17.492 VND/ cổ phiếu/ VND 17,492 per share
Số lượng Trái Phiếu đã đăng ký thực hiện chuyển đổi thành cổ phiếu/ Number of Bonds registered for conversion into shares	:	297 Trái Phiếu/ 297 Bonds
Tỷ lệ chuyển đổi/ Conversion ratio	:	1:57.168,9915389893 (01 Trái Phiếu được chuyển đổi thành 57.168,9915389893 cổ phiếu)/ 1:57,168.9915389893 (One Bond converted into 57,168.9915389893 shares)
Phương án làm tròn, phương án xử lý trái phiếu không chuyển đổi hết hoặc phần lẻ (nếu có)/ Rounding and handling plan for unconverted bonds or fractional shares (if any)	:	Tổng số cổ phần mà một Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được khi chuyển đổi trái phiếu nếu không phải là số nguyên thì được làm tròn xuống số nguyên gần nhất. Tổ Chức Phát Hành sẽ không phát hành cổ phần đối với phần lẻ thập phân của cổ phần (nếu có) và cũng không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đối với phần lẻ thập phân đó. Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách Nhà đầu tư A có 50 Trái Phiếu sẽ được nhận số lượng cổ phiếu là: 50 trái phiếu x 57.168,9915389893 = 2.858.449,577 cổ phiếu. Do làm tròn xuống đến số nguyên gần nhất nên Nhà đầu tư A chỉ nhận được 2.858.449 cổ phiếu mới, phần cổ phiếu lẻ 0,577 cổ phiếu sẽ



	<p>bị hủy và không được phát hành/ <i>The total number of shares received by a Bondholder upon conversion, if not an integer, shall be rounded down to the nearest whole number. The Issuer shall not issue shares for fractional decimals (if any) and shall not make any cash payment for such fractional decimals.</i></p> <p><i>Example: On the record date, Investor A holds 50 Bonds, which are converted into $50 \times 57,168.9915389893 = 2,858,449.577$ shares. After rounding down, Investor A will receive 2,858,449 new shares; the fractional 0.577 share shall be cancelled and not issued.</i></p>
Tổng số cổ phiếu đang lưu hành hiện tại/ <i>Total outstanding shares at present</i>	: 168.861.212 cổ phiếu/ <i>168,861,212 shares</i>
Vốn điều lệ hiện tại/ <i>Current charter capital</i>	: 1.688.612.120.000 đồng/ <i>VND 1,688,612,120,000</i>
Phương thức phát hành/ <i>Issuance method</i>	: Phát hành riêng lẻ để chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/ <i>Private placement for conversion of Bonds into shares</i>
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để chuyển đổi Trái Phiếu/ <i>Number of shares expected to be issued for conversion</i>	: 16.979.189 cổ phiếu, tương đương 9,14% tổng số cổ phiếu dự kiến sau phát hành/ <i>16,979,189 shares, equivalent to 9.14% of the total shares expected after issuance</i>
Khối lượng phát hành dự kiến (theo mệnh giá)/ <i>Expected issuance volume (at par value)</i>	: 169.791.890.000 đồng/ <i>VND 169,791,890,000</i>
Tổng số cổ phiếu dự kiến sau phát hành/ <i>Total shares expected after issuance:</i>	: 185.840.401 cổ phiếu/ <i>185,840,401 shares</i>
Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành/ <i>Expected charter capital after issuance</i>	: 1.858.404.010.000 đồng/ <i>VND 1,858,404,010,000</i>
Đối tượng phát hành/ <i>Issuance subjects</i>	: Người Sở Hữu Trái Phiếu có nhu cầu thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu Chuyển Đổi. Danh sách đính kèm Phụ lục của Nghị quyết này/ <i>Bondholders wishing to exercise conversion rights. The list is attached as Appendix to this Resolution.</i>
Hạn chế chuyển nhượng/ <i>Transfer restriction</i>	: Cổ phiếu phát hành để chuyển đổi Trái Phiếu Chuyển Đổi không bị hạn chế chuyển nhượng, do Trái Phiếu Chuyển Đổi đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định/ <i>Shares issued upon conversion of Convertible Bonds shall not be subject to transfer restrictions, as the Convertible</i>

	<i>Bonds have already passed the lock-up period under applicable regulations.</i>
Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty/ <i>Plan to ensure maximum foreign ownership ratio at the Company</i>	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 30% theo công văn số 6090/UBCK-PTTT ngày 08/09/2023 Của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Hiện tại, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 7,269% (căn cứ Danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày 25/02/2026 do VSDC cung cấp). Tại ngày chuyển đổi, Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông của Công ty. Khi đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty dự kiến là 14,264%. Công ty cam kết đảm bảo thực hiện đúng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định của pháp luật tại thời điểm chuyển đổi/ <i>The maximum foreign ownership ratio of the Company is 30%, pursuant to Official Letter No. 6090/UBCK-PTTT dated September 8, 2023 of the State Securities Commission. Currently, the foreign ownership ratio at the Company is 7.269% (based on the list of securities holders as of 25 February 2026 provided by VSDC). On the conversion date, Bonds shall be converted into ordinary shares of the Company, and the foreign ownership ratio is expected to be 14.264%. The Company undertakes to strictly comply with the maximum foreign ownership ratio under applicable law at the time of conversion.</i>
Thời điểm dự kiến chuyển đổi/ <i>Expected conversion date (*)</i>	12/03/2026/ 12 March 2026
Niêm yết, đăng ký bổ sung và thực hiện tăng vốn/ <i>Listing, supplementary registration, and capital increase:</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Số cổ phiếu mới phát hành sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE)/ <i>Newly issued shares shall be additionally registered with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and additionally listed on the Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE).</i> - Công ty sẽ tiến hành đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần phát hành thêm/ <i>The Company shall register amendments to its Enterprise Registration Certificate to reflect the new charter capital corresponding to the additional issued shares</i>

(*) Thời điểm dự kiến chuyển đổi không đồng nghĩa với Ngày giao dịch bổ sung của số cổ phiếu mới phát hành. Số cổ phiếu mới phát hành sẽ cần được thực hiện đăng ký



bổ sung tại VSDC và đăng ký giao dịch bổ sung tại HOSE/ *The expected conversion date does not equate to the Additional trading date of the newly issued shares. The newly issued shares must be additionally registered with VSDC and additionally registered for trading at HOSE.*

Điều 2. Thông qua danh sách nhà đầu tư mua cổ phiếu trong đợt phát hành riêng lẻ để chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu cụ thể được trình bày tại Phụ lục đính kèm/ *Article 2. Approval of the list of investors purchasing shares in the private placement for conversion of Bonds into shares, as presented in the attached Appendix.*

Điều 3. Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện/ *Article 3. The Board of Directors authorizes the General Director of the Company to:*

- Thực hiện báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để chuyển đổi Trái Phiếu tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định pháp luật/ *Report the results of the share issuance for Bond conversion to the State Securities Commission in accordance with applicable law;*
- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo quy định pháp luật/ *Carry out necessary procedures for supplementary securities registration and supplementary listing of all newly issued shares in accordance with applicable law;*
- Thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan đến vốn điều lệ mới theo quy định pháp luật/ *Undertake procedures to amend the Company's Enterprise Registration Certificate relating to the new charter capital in accordance with applicable law;*
- Quyết định và thực hiện các thủ tục, công việc khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu nêu trên theo quy định/ *Decide and implement other procedures and tasks relating to the share issuance for Bond conversion as stipulated;*
- Thực hiện thủ tục hủy đăng ký đối với các Trái Phiếu đã hoàn thành chuyển đổi tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam theo quy định hiện hành/ *Carry out procedures to cancel registration of Bonds already converted at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation in accordance with current regulations.*

Điều 4. Điều khoản thi hành/ *Article 4. Implementation provisions*

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc, các Phòng/Bộ phận và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này/ *This Resolution shall take effect from the date of signing. The Board of Directors, the General Director, relevant Departments/Divisions, and individuals concerned shall be responsible for implementing this Resolution.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ ON BEHALF
OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH HĐQT/ CHAIRMAN**

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ *As stated above;*
- Lưu QHCD/ *Archived in IR Dep.*



VŨ THANH HẢI

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ YÊU CẦU CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU THÀNH CỔ PHIẾU/
APPENDIX: LIST OF INVESTORS REQUESTING CONVERSION OF BONDS INTO SHARES**

(đính kèm Nghị quyết HĐQT số 0203-2026/NQ-HĐQT ngày 11/03/2026)/

(attached to Resolution of the Board of Directors No. 0203-2026/NQ-HĐQT dated 11 March 2026)

STT/ No.	Tên nhà đầu tư/ <i>Investor Name</i>	Số Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ <i>ID Card/ Citizen ID/Passport Number or Enterprise Registration Certificate</i>	Đối tượng/ <i>Investor Type</i>		Số lượng trái phiếu nắm giữ trước giao dịch (trái phiếu)/ <i>Number of Bonds held before transaction (Bonds)</i>	Số lượng trái phiếu đăng ký chuyển đổi (trái phiếu)/ <i>Number of Bonds registered for conversion (Bonds)</i>	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán (cổ phiếu)/ <i>Number of shares held before the offering (*)</i>	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành (cổ phiếu)/ <i>Number of shares expected to be issued (Shares)</i>	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau phát hành (%)/ <i>Expected ownership ratio after issuance (%) (**)</i>	Quan hệ với tổ chức phát hành, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và Ban Giám đốc/ <i>Relationship with Issuer, members of the Board of Directors, Control Board, and Management Board</i>
			Nhà đầu tư chiến lược/Nhà đầu tư chuyên nghiệp/ <i>Strategic Investor / Professional Investor</i>	Nhà đầu tư nước ngoài/ Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/ Nhà đầu tư trong nước/ <i>Foreign Investor/Economic Organization with foreign investors holding more than 50% of charter capital/Domestic Investor</i>						
1	Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI/ <i>SSI Asset Management Co., Ltd.</i>	19/UBCK-GP	Nhà đầu tư chuyên nghiệp/ <i>Professional Investor</i>	Nhà đầu tư trong nước/ <i>Domestic Investor</i>	48	48	0	2.744.111	1,48%	Không/ <i>None</i>
2	Vietnam Growth Investment Fund L.P.	CT-108675	Nhà đầu tư chuyên nghiệp/ <i>Professional Investor</i>	Nhà đầu tư nước ngoài/ <i>Foreign Investor</i>	83	83	0	4.745.026	2,55%	Không/ <i>None</i>
3	Japan South East Asia Finance Fund III L.P.	MC-111909	Nhà đầu tư chuyên nghiệp/ <i>Professional Investor</i>	Nhà đầu tư nước ngoài/ <i>Foreign Investor</i>	99	99	0	5.659.730	3,05%	Không/ <i>None</i>

STT/ No.	Tên nhà đầu tư/ <i>Investor Name</i>	Số Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ <i>ID Card/Citizen ID/Passport Number or Enterprise Registration Certificate</i>	Đối tượng/ <i>Investor Type</i>		Số lượng trái phiếu nắm giữ trước giao dịch (trái phiếu)/ <i>Number of Bonds held before transaction (Bonds)</i>	Số lượng trái phiếu đăng ký chuyển đổi (trái phiếu)/ <i>Number of Bonds registered for conversion (Bonds)</i>	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán (cổ phiếu)/ <i>Number of shares held before the offering (Shares) (*)</i>	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành (cổ phiếu)/ <i>Number of shares expected to be issued (Shares)</i>	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau phát hành (%) / <i>Expected ownership ratio after issuance (%) (**)</i>	Quan hệ với tổ chức phát hành, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và Ban Giám đốc/ <i>Relationship with Issuer, members of the Board of Directors, Control Board, and Management Board</i>
			Nhà đầu tư chiến lược/Nhà đầu tư chuyên nghiệp/ <i>Strategic Investor / Professional Investor</i>	Nhà đầu tư nước ngoài/ Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/ Nhà đầu tư trong nước/ <i>Foreign Investor/Economic Organization with foreign investors holding more than 50% of charter capital/Domestic Investor</i>						
4	DAIWA-SSIAM Vietnam Growth Fund III L.P.	MC-108456	Nhà đầu tư chuyên nghiệp/ <i>Professional Investor</i>	Nhà đầu tư nước ngoài/ <i>Foreign Investor</i>	67	67	0	3.830.322	2,06%	Không/ <i>None</i>
Tổng cộng/ Total					297	297	0	16.979.189	9,14%	

(*) Số lượng cổ phiếu trước đợt chào bán dựa trên danh sách cổ đông chốt ngày 25/02/2026 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp/
Number of shares before the offering is based on the list of shareholders as of February 25, 2026 provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC)

(**) Tính trên số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến sau đợt phát hành là 185.840.401 cổ phiếu/
Calculated on the expected total outstanding shares after issuance of 185,840,401 shares.